

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày: 12-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Ông Tấn Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/HSST-QĐ ngày 27/6/2024, đối với bị cáo:

Thi Q H, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2003, tại tỉnh Quảng Nam

Nơi cư trú: Thôn T, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thi Văn Q (*Đã chết*), và bà Nguyễn Thị P; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/7/2024, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng khởi tố vụ án tại Quyết định số 65/QĐ-ĐCSHS và quyết định khởi tố bị can tại Quyết định số 111/QĐ-ĐCSHS.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn N, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Bích T, sinh năm 1992 - Chủ hộ kinh doanh CT.

Địa chỉ: Đầu đường 33, thôn 6, phường Điện T, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 11/01/2024, Thi Q H đến nhà bạn là Nguyễn N, sinh năm: 2003, trú tại: Thôn 2, xã Hoà P, Hện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng để mượn bơm xe. Khi đi vào nhà Nam thì H thấy trong phòng của Nam có 01 máy tính xách tay, màu đen để ở trên B nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm máy tính xách tay trên.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/01/2024, Thi Q H đi bộ từ nhà mình ra đường Quốc lộ 1A rồi đi nhờ xe của một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) chở đến nhà hợp thôn 2, xã Hoà P, Hện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, rồi H tiếp tục đi bộ đến nhà Nguyễn N. Khi đến nhà Nam thì H đứng ở ngoài đường nhìn vào nhà, thấy không có ai ở trong nhà nên H đi thẳng vào trong phòng của Nam lấy máy tính xách tay của Nam để ở trên B bỏ vào balo màu đen của H đem theo. Sau đó, H đi bộ ra lại đường xin xe để đi về nhà và lấy xe đi học, H đem theo máy tính xách tay đến trường khởi động, mở máy tính lên để kiểm tra thì thấy có cài mật khẩu nên H đã cài đặt lại dữ liệu, xóa bỏ mật khẩu và tài liệu lưu trữ trên máy. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Thi Q H đem máy tính xách tay lấy trộm được đến cửa hàng CT; địa chỉ: đường 33 6, phường Điện T, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam để cầm cố cho bà Trương Thị Bích T, sinh năm: 1992, trú tại: Phường Điện T, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam chủ cửa tiệm với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, Công an mời Thi Q H lên làm việc thì H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 (đã qua sử dụng).
- 01 (một) balo màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND Hện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSHV ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo: Thi Q H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Thi Q H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thi Q H mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Ngày 08/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 241/QĐ-CQCSĐT trả lại cho chủ

sở hữu là ông Nguyễn N 01 máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 nên không xem xét.

- Đối với 01 balo màu đen, hiện đang tạm giữ tại Chi CTHADS Hện Hòa Vang đây là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt bị hại Nguyễn N không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn xin không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thi Q H. Bị cáo H đã trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho bà Thuỷ - Chủ hộ kinh doanh CT mà H cầm cố chiếc máy tính xách tay trộm cắp, bà T đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình, chăm sóc cho mẹ già và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người trên. Do vậy, việc vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt của những người trên.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Thi Q H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/01/2024, bị cáo Thi Q H đã có hành vi lén lút, lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 của Nguyễn N tại thôn 2, xã Hoà

P, Hện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, có trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Hành vi trên của bị cáo H bị Viện kiểm sát nhân dân Hện Hoà Vang truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 67/CT-VKSHV ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Thi Q H thì thấy:

Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực hành vi, có nhận thức về pháp luật nhất định nên biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật; nhưng với bản tính liều lĩnh, muốn có tiền tiêu xài cá nhân một cách nhanh chóng không bằng thành quả lao động của mình nên khoảng 06 giờ 15 phút ngày 11/01/2024 khi đến nhà của Nam, thấy không có ai ở nhà và thấy trong phòng của Nam có 01 máy tính xách tay màu đen để ở trên B nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm máy tính xách tay trên, H đã về nhà suy nghĩ về ý định trộm cắp của mình được một thời gian, đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/01/2024 H đã quay lại nhà Nam và mang theo balo màu đen để đựng máy tính khi trộm được, đến nhà Nam bị cáo H đứng ở ngoài đường nhìn vào nhà, thấy không có ai ở trong nhà nên H đi thẳng vào trong phòng của Nam lấy máy tính xách tay của Nam bỏ vào balo, trị giá chiếc máy tính là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo H thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Thi Q H thì thấy:

Bị cáo H là người đã đủ tuổi trưởng thành, chưa có tiền án, tiền sự; về nhân thân, trong thời gian được các cơ quan tiến hành tố tụng Hện Hoà Vang cho tại ngoại với biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, mà có hành vi trộm cắp tài sản tại địa B Ngũ Hành Sơn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can tại Quyết định số 111/QĐ-CĐSHS ngày 04/7/2024. Bị cáo là sinh viên năm ba, đã được đào tạo về pháp luật cơ bản nên hơn ai hết bị cáo phải hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không có thiện chí tu dưỡng rèn luyện mà có hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này và có hành vi vi phạm pháp luật trong vụ án khác khi được cơ quan tiến hành tố tụng Hện Hoà Vang cho tại ngoại. Do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho tiệm cầm đồ. Người bị hại sau khi nhận lại tài sản đã có đơn xin không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này còn có: Bà Trương Thị Bích Thủy là chủ cửa hàng CT là người đã cầm cố của H 01 máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 mà H lấy trộm được. Qua quá trình điều tra thì tại thời điểm cầm đồ bà Thủy không biết tài sản trên là do H trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hòa Vang không xử lý đối với bà T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 08/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 241/QĐ-CQCSĐT trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn N 01 máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 balo màu đen, hiện đang tạm giữ tại Chi CTHADS Hện Hòa Vang, đây là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại Nguyễn N không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn xin không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thi Q H. H đã trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho bà Thủy mà H cầm cố chiếc máy tính xách tay trộm cắp, bà T đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[8] Án phí hình sự: Bị cáo H phải 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Thi Q H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

[3] Xử phạt: Bị cáo Thi Q H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. (Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thi Q H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 balo màu đen của Thi Q H.

Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2024.

[6] Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/7/2024.

Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Hện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng KTNV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- Công an Hện Hòa Vang;
- Chi cục THADS Hện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh